TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-PT
Ngày: 25 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt, Ông Trần Đức Long.
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/TLPT- HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thanh H do có kháng cáo của bị cáo Lê Thanh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Thanh H**, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1981 tại xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn H: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Tạ Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 26/2009/HSPT ngày 31 tháng 3 năm 2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", Bản án số 63/2011/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2011 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", Bản án số 93/2011/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2011 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", Bản án số 39/2016/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; không bị tạm giữ, không bị tạm giam, hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Vụ án còn có người bị hại Lê Văn T; có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15 tháng 10 năm 2019, Lê Thanh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE biển kiểm soát 73 B1 – 313.52 đi từ thành phố Đồng Hới ra xã Hải Trạch, huyện Bố Trạch, khi đi qua Uỷ ban nhân dân xã Hải Trạch một quảng, H dừng lại lấy cờ lê tháo biểm kiểm soát xe mô tô giấu vào trong cốp xe, sau đó quay lại dừng xe trước cổng Uỷ ban nhân dân xã Hải Trạch rồi đi lên tầng hai công trình đang xây dựng. H nhìn thấy 01 bao lác màu vàng bên trong có 02 cái máy cắt: 01 máy cắt nhãn hiệu Makita 9553B, 01 máy cắt nhãn hiệu Bosch GWS 900-100 và bên cạnh bao lác là 01 máy đục bê tông nhãn hiệu Hantex HT0805, H lấy trộm máy đục và 02 máy cắt rồi đi ra ngoài điều khiển xe mô tô chạy vào cửa hàng bán đồ điện nước Nam Dung ở Số 123, đường Lê Lợi, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới, gặp anh Hoàng Thanh N đặt vần đề mượn tiền, được anh N cho mượn 1.200.000 đồng và để 03 cái máy lại cho anh Nam quản lý.

Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bố Trạch xác định: 01 máy cắt nhãn hiệu Makita 9553B, bị chiếm đoạt trị giá 900.000 đồng; 01 máy cắt nhãn hiệu Bosch GWS 900-100, bị chiếm đoạt trị giá 900.000; 01 máy đục nhãn hiệu Hantex HT0805 bị chiếm đoạt trị giá 1.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Lê Thanh H đã chiếm đoạt của anh Lê Văn T là 3.600.000 đồng. (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh Lê Văn T: 01 máy cắt nhãn hiệu Makita 9553B, có võ ngoài bằng nhựa màu xanh, kích thước 27x7 cm, có lưỡi cắt bằng kim loại đường kính 10 cm; 01 máy cắt nhãn hiệu Bosch GWS 900-100, có võ ngoài bằng nhựa màu đen, kích thước 27 x 7cm, có lưỡi cắt bằng kim loại đường kính 10 cm; 01 máy đục nhãn hiệu Hantex HT0805, có võ ngoài bằng nhựa màu đỏ, tay cầm có ốp nhựa màu đen, máy dài 60 cm, cao 25 cm. Thu giữ và trả lại cho bà Tạ Thị Hiến 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE biển kiểm soát 73 B1 – 313.52, số khung RLHJC7634JZ080244, số máy JC76E0416390.

Anh Lê Văn T đã nhận lại tài sản, anh Hoàng Thanh N đã nhận lại tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 85/CT-VKSBT ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố Lê Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Lê Thanh H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Tuyên buộc bị cáo Lê Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Trong hạn luật định, ngày 09 tháng 12 năm 2019, bị cáo Lê Thanh H có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Thanh H khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh H và giữ y Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Thanh H 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai thừa nhận hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" của bị cáo Lê Thanh H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như lời khai của bị cáo Lê Thanh H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của người bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản bị trộm cắp, tài sản bị mất trộm được thu giữ ..., Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thanh H xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", bị truy tố và xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015, có hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm. Theo 1 lần trộm cắp tài sản có tổng giá trị 3.600.000 đồng bị cáo phạm tội có các tình tiết giảm nhẹ của điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, mức án 09 tháng tù mà án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có nặng. Theo đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh H để sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo 03 tháng tù.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Lê Thanh H.

Bị cáo Lê Thanh H kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh H để sửa Bản án sơ thẩm.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Thanh H, xử phạt bị cáo **Lê Thanh H 06** (sáu) **tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Bị cáo Lê Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, về buộc bị cáo Lê Thanh Hoá phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (25 tháng 02 năm 2020).

Nơi nhận:
- Theo khoản 2 Điều 262 BLTTHS;
- Vụ GĐKT 1 TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VPTAQB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Nguyễn Thanh Xuân